

| Thứ   | Tiết | A1                | A2               | A3               | B1                | B2                | B3                 | B4                | C1               | C2                 | C3               |
|-------|------|-------------------|------------------|------------------|-------------------|-------------------|--------------------|-------------------|------------------|--------------------|------------------|
| Thứ 2 | 1    | SHNT              | SHNT             | SHNT             | SHNT              | SHNT              | SHNT               | SHNT              | SHNT             | SHNT               | SHNT             |
|       | 2    | Lịch sử (Hương)   | Toán (Q.Tâm)     | Địa lí (Thảo)    | HĐTN( Nhân)       |                   |                    |                   | Vật lí (Dũng)    | GDĐP (Tập)         | Lịch sử (Huệ)    |
|       | 3    | Địa lí (Thảo)     | Lịch sử (Hương)  | Vật lí (Dũng)    |                   |                   |                    |                   | GDĐP (Tập)       | Toán (Mạnh)        | Lịch sử (Huệ)    |
|       | 4    | Vật lí (Dũng)     | Địa lí (Thảo)    | Lịch sử (Hương)  |                   |                   |                    |                   | Toán (Phượng)    | Toán (Mạnh)        | GDĐP (Thư)       |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                    |                   |                  |                    |                  |
| Thứ 3 | 1    | Toán (Trường)     | Ngữ Văn (Linh)   | Hóa học (Sénh)   | Địa lí (Vĩnh)     | GDTC - (Tâm)      | GDQP (Hiếu)        | Tiếng anh (Trang) | Tiếng anh (Dung) | Lịch sử (Huệ)      | Địa lí (Chính)   |
|       | 2    | HĐTN( Nhân)       |                  |                  | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Vĩnh)     | GDTC - (Tâm)       | GDQP (Hiếu)       | Tiếng anh (Dung) | Lịch sử (Huệ)      | CĐ Địa lí (Thảo) |
|       | 3    |                   |                  |                  | GDQP (Hiếu)       | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Vĩnh)      | GDTC - (Tâm)      | GDTC - (Nha)     | Công nghệ (Mạnh)   | Tin (Tuấn)       |
|       | 4    |                   |                  |                  | GDTC - (Tâm)      | GDQP (Hiếu)       | Tiếng anh (Trang)  | Địa lí (Vĩnh)     | GDTC - (Nha)     | CĐ C.Nghệ (Phượng) | Tin (Tuấn)       |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                    |                   |                  |                    |                  |
| Thứ 4 | 1    | Lịch sử (Hương)   | GDĐP (Nga)       | Toán (Trường)    | Địa lí (Vĩnh)     | GDTC - (Tâm)      | Lịch sử (Huệ)      | Tiếng anh (Trang) | Sinh học (Ngát)  | Tiếng anh (Dung)   | Địa lí (Chính)   |
|       | 2    | Hóa học (Nga)     | Lịch sử (Hương)  | Toán (Trường)    | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Vĩnh)     | GDTC - (Tâm)       | Lịch sử (Huệ)     | Sinh học (Ngát)  | Tiếng anh (Dung)   | CĐ Địa lí (Thảo) |
|       | 3    | Vật lí (Dũng)     | Hóa học (Nga)    | Lịch sử (Hương)  | Lịch sử (Huệ)     | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Vĩnh)      | GDTC - (Tâm)      | Toán (Phượng)    | CĐ Địa lí (Thảo)   | Tiếng anh (Dung) |
|       | 4    | Sinh học (Ngát)   | GDKT&PL (Vừ)     | GDĐP (Nga)       | GDTC - (Tâm)      | Lịch sử (Huệ)     | Tiếng anh (Trang)  | Địa lí (Vĩnh)     | Toán (Phượng)    | CĐ Địa lí (Thảo)   | Tiếng anh (Dung) |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                    |                   |                  |                    |                  |
| Thứ 5 | 1    | Ngữ Văn (Quân)    | Tiếng anh (Dung) | Lịch sử (Hương)  | Vật lí (Dũng)     | Công nghệ (Tuấn)  | Công nghệ (Q.Tâm ) | Sinh học (Đức)    | Địa lí (Vĩnh)    | GDKT&PL (Vừ)       | GDTC - (Tâm)     |
|       | 2    | Lịch sử (Hương)   | Tiếng anh (Dung) | Ngữ Văn (Quân)   | Vật lí (Dũng)     | Công nghệ (Tuấn)  | Tiếng anh (Trang)  | Sinh học (Đức)    | Địa lí (Vĩnh)    | GDKT&PL (Vừ)       | GDTC - (Đức)     |
|       | 3    | Tiếng anh (Trang) | Lịch sử (Hương)  | Tiếng anh (Dung) | Hóa học (Sénh)    | Toán (Q.Tâm)      | Vật lí (Dũng)      | GDKT&PL (Vừ)      | Hóa học (Nga)    | GDTC - (Nha)       | Toán (Phượng)    |
|       | 4    | Tiếng anh (Trang) | GDKT&PL (Vừ)     | Tiếng anh (Dung) | Sinh học (Đức)    | Ngữ Văn (Huyền)   | Vật lí (Dũng)      | Toán (Q.Tâm)      | Lịch sử (Hương)  | GDQP (Hiếu)        | Toán (Phượng)    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                    |                   |                  |                    |                  |
| Thứ 6 | 1    | Ngữ Văn (Quân)    | Ngữ Văn (Linh)   | GDTC - (Tâm)     | Vật lí (Dũng)     | Ngữ Văn (Huyền)   | Tin (Tuấn)         | Toán (Q.Tâm)      | Địa lí (Vĩnh)    | Địa lí (Chính)     | Sinh học (Đức)   |
|       | 2    | Ngữ Văn (Quân)    | Ngữ Văn (Linh)   | Địa lí (Thảo)    | GDĐP (Dũng)       | Ngữ Văn (Huyền)   | Tin (Tuấn)         | Toán (Q.Tâm)      | Tiếng anh (Dung) | Địa lí (Chính)     | Sinh học (Đức)   |
|       | 3    | GDTC - (Tâm)      | Địa lí (Thảo)    | Ngữ Văn (Quân)   | Toán (Mạnh)       | Tin (Tuấn)        | Vật lí (Dũng)      | Hóa học (Sénh)    | Ngữ Văn (Huyền)  | Sinh học (Đức)     | Tiếng anh (Dung) |
|       | 4    | Địa lí (Thảo)     | GDTC - (Tâm)     | Ngữ Văn (Quân)   | Sinh học (Đức)    | Tin (Tuấn)        | Công nghệ (Q.Tâm ) | Ngữ Văn (Linh)    | Vật lí (Dũng)    | Toán (Mạnh)        | Toán (Phượng)    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                    |                   |                  |                    |                  |
| Thứ 7 | 1    | Hóa học (Nga)     | Sinh học (Ngát)  | Hóa học (Sénh)   | Ngữ Văn (Huyền)   | Toán (Q.Tâm)      | Toán (Trường)      | Ngữ Văn (Linh)    | Lịch sử (Hương)  | Ngữ Văn (Quân)     | GDKT&PL (Vừ)     |
|       | 2    | Sinh học (Ngát)   | Hóa học (Nga)    | Hóa học (Sénh)   | Ngữ Văn (Huyền)   | Toán (Q.Tâm)      | Toán (Trường)      | Ngữ Văn (Linh)    | Lịch sử (Hương)  | Ngữ Văn (Quân)     | GDKT&PL (Vừ)     |
|       | 3    | Toán (Trường)     | Toán (Q.Tâm)     | GDKT&PL (Vừ)     | Toán (Mạnh)       | Tin (Tuấn)        | Ngữ Văn (Linh)     | Hóa học (Sénh)    | Ngữ Văn (Huyền)  | Sinh học (Ngát)    | Ngữ Văn (Quân)   |
|       | 4    | Toán (Trường)     | Toán (Q.Tâm)     | GDKT&PL (Vừ)     | Toán (Mạnh)       | Công nghệ (Tuấn)  | Ngữ Văn (Linh)     | Hóa học (Sénh)    | Ngữ Văn (Huyền)  | Sinh học (Ngát)    | Ngữ Văn (Quân)   |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                    |                   |                  |                    |                  |

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 14h00  
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tập

| Thứ   | Tiết | A1                | A2               | A3               | B1                | B2                | B3                | B4                | C1                                        | C2               | C3                 |
|-------|------|-------------------|------------------|------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------|------------------|--------------------|
| Thứ 2 | 1    | Tiếng anh (Trang) | Sinh học (Ngát)  | GDTC - (Tâm)     | CĐ Toán - (Thư)   | GDDP (Sénh)       | Vật lí (Dũng)     | Sinh học (Đức)    | HĐTN( Nhân)                               |                  |                    |
|       | 2    | GDTC - (Tâm)      | Tiếng anh (Dung) | Vật lí (Dũng)    | Hóa học (Sénh)    | Tiếng anh (Trang) | Toán (Trường)     | CĐ Toán - (Thư)   |                                           |                  |                    |
|       | 3    | Vật lí (Dũng)     | GDTC - (Tâm)     | Tiếng anh (Dung) | Tiếng anh (Trang) | CĐ Toán - (Thư)   | Toán (Trường)     | Toán (Q.Tâm)      |                                           |                  |                    |
|       | 4    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
| Thứ 3 | 1    | HĐTN( Nhân)       |                  |                  | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Vĩnh)     | GDTC - (Tâm)      | Ngữ Văn (Linh)    | Lịch sử 1<br>Hóa học                      | Địa lí 2         | HS không ôn tự học |
|       | 2    |                   |                  |                  | GDTC - (Tâm)      | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Vĩnh)     | Sinh học (Đức)    | Lịch sử 1<br>Hóa học                      | GDKTPL           |                    |
|       | 3    |                   |                  |                  | Sinh học (Đức)    | Công nghệ (Tuấn)  | Tiếng anh (Trang) | GDTC - (Tâm)      | Địa lí 1<br>(Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học) | GDKTPL           | HS không ôn tự học |
|       | 4    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
| Thứ 4 | 1    | Địa lí (Thảo)     | Hóa học (Nga)    | GDTC - (Tâm)     | Hóa học (Sénh)    | Tiếng anh (Trang) | Ngữ Văn (Linh)    | GDKT&PL (Vừ)      | Sinh học (Ngát)                           | Tiếng anh (Dung) | Sinh học (Đức)     |
|       | 2    | Hóa học (Nga)     | Địa lí (Thảo)    | GDKT&PL (Vừ)     | Ngữ Văn (Huyền)   | Công nghệ (Tuấn)  | Tiếng anh (Trang) | GDTC - (Tâm)      | GDQP (Hiếu)                               | Công nghệ (Mạnh) | Ngữ Văn (Quân)     |
|       | 3    | Toán (Trường)     | GDKT&PL (Vừ)     | Địa lí (Thảo)    | GDTC - (Tâm)      | GDKT&PL (Vừ)      | Tin (Tuấn)        | Tiếng anh (Trang) | Hóa học (Nga)                             | Ngữ Văn (Quân)   | GDQP (Hiếu)        |
|       | 4    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
| Thứ 5 | 1    | Vật lí (Dũng)     | Toán (Q.Tâm)     | GDTC - (Tâm)     | Tiếng anh (Trang) | GDKT&PL (Vừ)      | GDDP (Tuấn)       | Địa lí (Vĩnh)     | Ngữ Văn (Huyền)                           | Ngữ Văn (Quân)   | Toán (Phượng)      |
|       | 2    | GDTC - (Tâm)      | Toán (Q.Tâm)     | Tiếng anh (Dung) | Địa lí (Vĩnh)     | GDDP (Sénh)       | GDDP (Tuấn)       | Tiếng anh (Trang) | Ngữ Văn (Huyền)                           | Ngữ Văn (Quân)   | Toán (Phượng)      |
|       | 3    | Tiếng anh (Trang) | Tiếng anh (Dung) | GDTC - (Tâm)     | Ngữ Văn (Huyền)   | Công nghệ (Tuấn)  | Vật lí (Dũng)     | Hóa học (Sénh)    | Địa lí 1                                  | Lịch sử 2        | HS không ôn tự học |
|       | 4    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
| Thứ 6 | 1    | Tiếng anh (Trang) | GDTC - (Tâm)     | Địa lí (Thảo)    | Vật lí (Dũng)     | Công nghệ (Tuấn)  | Địa lí (Vĩnh)     | Ngữ Văn (Linh)    | Toán (Phượng)                             | Toán (Mạnh)      | Ngữ Văn (Quân)     |
|       | 2    | Tiếng anh (Trang) | Địa lí (Thảo)    | GDTC - (Tâm)     | Vật lí (Dũng)     | Ngữ Văn (Huyền)   | Tin (Tuấn)        | Ngữ Văn (Linh)    | Toán (Phượng)                             | Toán (Mạnh)      | Ngữ Văn (Quân)     |
|       | 3    | Địa lí (Thảo)     | Hóa học (Nga)    | Hóa học (Sénh)   | GDDP (Dũng)       | Ngữ Văn (Huyền)   | Tin (Tuấn)        | Tiếng anh (Trang) | Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học               | Lịch sử 2        | HS không ôn tự học |
|       | 4    | SHCN              | SHCN             | SHCN             | SHCN              | SHCN              | SHCN              | SHCN              | SHCN                                      | SHCN             | SHCN               |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
| Thứ 7 | 1    | Sinh học (Ngát)   | Hóa học (Nga)    | Ngữ Văn (Quân)   | Toán (Mạnh)       | Công nghệ (Tuấn)  | Ngữ Văn (Linh)    | Toán (Q.Tâm)      | Địa lí (Vĩnh)                             | GDKT&PL (Vừ)     | Tiếng anh (Dung)   |
|       | 2    | Hóa học (Nga)     | Sinh học (Ngát)  | Ngữ Văn (Quân)   | Toán (Mạnh)       | Công nghệ (Tuấn)  | Ngữ Văn (Linh)    | Toán (Q.Tâm)      | Địa lí (Vĩnh)                             | GDKT&PL (Vừ)     | Tiếng anh (Dung)   |
|       | 3    | Hóa học (Nga)     | Ngữ Văn (Linh)   | Toán (Trường)    | GDDP (Dũng)       | Toán (Q.Tâm)      | Địa lí (Vĩnh)     | GDKT&PL (Vừ)      | Tiếng anh (Dung)                          | Toán (Mạnh)      | Tin (Tuấn)         |
|       | 4    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |
|       | 5    |                   |                  |                  |                   |                   |                   |                   |                                           |                  |                    |